**TÊN BÀI DẠY: BÀI 3: THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG KĨ THUẬT, CÔNG NGHỆ**

**TẠI VIỆT NAM**

Môn: Công nghệ 9 ĐHNN

Thời gian thực hiện: 3 tiết **(Tiết 40,41,42)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

- Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay.

- Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ tại Việt Nam.

**2. Năng lực**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học: thông qua việc chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: thông qua hoạt động nhóm.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: thông qua tìm tòi, khám phá thêm về thị trường lao động.

\* Năng lực công nghệ:

- Nhận thức công nghệ: Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

- Giao tiếp công nghệ: tìm kiếm và báo cáo thông tin về thị trường lao động của một ngành thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, ham học hỏi, tìm hiểu các tài liệu liên quan đến nội dung bài học; có ý thức vận dụng kiến thức đã học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- KHBD, SGK, SGV, SBT Công nghệ định hướng nghề nghiệp 9 – Kết nối tri thức.

- Các Hình 3.1 – 3.2 – 3.3 trong SGK phóng to.

**2. Học sinh**

- SGK, SBT Công nghệ định hướng nghề nghiệp 9 – Kết nối tri thức.

- Đọc trước nội dung bài học và sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về bài học “Thị trường lao động kĩ thuật công nghệ tại Việt Nam”.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động ( Mở đầu) (7’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:**Tạo tâm thế, giúp HS sẵn sàng học tập và gợi mở nhu cầu nhận thức của HS, kích thích sự tò mò và mong muốn tìm hiểu nội dung tiếp theo của bài học. | |
| **Nội dung:**GV yêu cầu HS quan sát Hình 3.1 SGK tr.17  https://kenhgiaovien.com/sites/default/files/ck5/2024-05/30/image_6a193e2bc80.png  và trả lời câu hỏi: Nhu cầu tuyển dụng của các ngành nghề có giống nhau không? Người lao động có tìm thông tin này ở đâu để có cơ sở lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu xã hội? | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi ở nội dung trên.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, vận dụng hiểu biết thực tế và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:  Nhu cầu tuyển dụng của các ngành nghề là khác nhau.  Hiện nay, với sự bùng nổ của mạng internet, người lao động có thể tìm thông tin trên các trang web, hội nhóm, mạng xã hội…để lựa chọn ngành nghề phù hợp với nhu cầu xã hội. Ngoài ra, chúng ta có thể đọc sách, báo, tạp chí, các hội thảo định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên…  - GV dẫn dắt HS vào bài học: Trên mạng internet, hội nhóm, mạng xã hội có rất nhiều thông tin để chúng ta lựa chọn ngành nghề, tuy nhiên ta cần phải lựa chọn *các trang uy tín để tránh bị lừa đảo. Vậy cụ thể trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ ta có thể tìm hiểu ở các trang chính thống nào? Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Bài 3: Thị trường lao động kĩ thuật công nghệ tại Việt Nam.*** | HS trả lời được câu hỏi mở đầu. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới. (106’)**

**2.** **1. Tìm hiểu về khái niệm thị trường lao động (20’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Trình bày được khái niệm về thị trường lao động | |
| **Nội dung:**Thực hiện Khám phá mục I SGK trang 17: *Hãy kể tên một số loại hàng hoá, dịch vụ mà em biết. Nơi diễn ta hoạt động mua, bán hàng hoá hoặc dịch vụ gọi là gì?* | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV yêu cầu HS HĐCN thực hiện Khám phá mục I SGK trang 17.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS đọc nội dung mục I.1 SGK trang 17, trả lời câu hỏi Khám phá mục này; thực hiện nhiệm vụ được giao  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS**  Một số loại hàng hoá:   * Sắt thép. * Thực phẩm. * Dầu mỏ. * Văn phòng phẩm.   Một số loại dịch vụ:   * Dịch vụ tư vấn tâm lí. * Dịch vụ giới thiệu việc làm. * Dịch vụ ăn uống. * Dịch vụ chăm sóc sức khoẻ.   Nơi diễn ra hoạt động mua, bán hàng hoá hoặc dịch vụ gọi là thị trường tiêu dùng.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày câu trả lời cho câu hỏi Khám phá; khái niệm thị trường lao động.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức về khái niệm thị trường lao động. | **I.Khái niệm thị trường lao động**  - Thị trường lao động là thị trường trao đổi hàng hoá sức lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động trên cơ sở thoả thuận với nhau về tiền lương, các điều kiện làm việc,... Trong đó, người lao động là bên bán, người sử dụng lao động là bên mua, hàng hoá sức lao động là toàn bộ thể lực và trí lực của con người được vận dụng trong quá trình lao động. |

2.2. Tìm hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động (20’)

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu: Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường lao động. | |
| Nội dung: Yếu tố tác động tới thị trường lao động và yêu cầu các nhóm tìm hiểu và phân tích sự tác động của yếu tố ảnh hưởng tới thị trường lao động. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  GV chia lớp thành 4 nhóm tương ứng với mỗi yếu tố tác động tới thị trường lao động và yêu cầu các nhóm tìm hiểu và phân tích sự tác động của yếu tố ảnh hưởng tới thị trường lao động.   * Nhóm 1: Tìm hiểu tác động của **sự phát triển của khoa học, công nghệ**. * Nhóm 2: Tìm hiểu tác động của **sự chuyển dịch cơ cấu**. * Nhóm 3: Tìm hiểu tác động của **nhu cầu nghề nghiệp**. * Nhóm 4: Tìm hiểu tác động của **nguồn cung lao động**.   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS đọc SGK, thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ GV đưa ra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS**  **Sự phát triển của khoa học, công nghệ**: Sự phát triển nhanh chóng của khoa học, công nghệ đã tác động đến các ngành nghề trong nền kinh tế cũng như các nhóm người lao động. Những tiến bộ về công nghệ hỗ trợ sự chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, nhiều công việc thay đổi theo hướng giảm bớt cầu lao động. Đồng thời, nó cũng tác động làm cho thị trường lao động có những thay đổi lớn theo hướng yêu cầu ngày càng cao đối với người lao động về năng lực, trình độ chuyên môn và các kĩ năng thiết yếu như giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo.  **Sự chuyển dịch cơ cấu**: Sự chuyển dịch cơ cấu giữa các ngành kinh tế, các thành phần kinh tế và các vùng lãnh thổ làm thay đổi nhu cầu lao động giữa các ngành, nghề và kéo theo sự chuyển dịch cơ cấu lao động tương ứng.  **Nhu cầu lao động**: Sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, của từng địa phương và nhu cầu sản xuất, tiêu dùng hàng hoá tác động khiến cho số lượng các ngành, nghề và nhu cầu thu hút nguồn nhân lực của người sử dụng lao động khác nhau. Điều này được thể hiện ở số việc làm và khả năng tạo việc làm trong một thời kì nhất định.  **Nguồn cung lao động**: Số lượng lao động, thời gian tham gia lao động, chất lượng và cơ cấu nguồn lực con người tham gia vào thị trường lao động luôn thay đổi theo thời gian và theo không gian giữa các vùng, ngành là yếu tố làm thay đổi thị trường lao động.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV gọi các nhóm trao đổi chia sẻ kết quả thảo luận nhóm.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:**  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức | **II. Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động**  - Sự phát triển của khoa học, công nghệ  - Sự chuyển dịch cơ cấu  - Nhu cầu lao động  - Nguồn cung lao động |

##### **2.3. Tìm hiểu vài trò của thị trường lao động trong định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, côn nghệ. (20’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Trình bày được khái niệm về vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. | |
| **Nội dung:** Hoàn thành hộpkhám phá trong SGK: *Em hãy đọc một số nội dung trong bảng tin thị trường lao động (Hình 3.2 SGK) và chỉ ra một số thông tin thị trường lao động cung cấp.* | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS đọc SGK, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi hộp khám phá  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  – HS thực hiện nhiệm vụ: đọc SGK, thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ GV đưa ra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS**  Ở mục xu hướng tuyển dụng đang cho thấy nhu cầu tuyển dụng của các công ty thường là trình độ đại học và trình độ cao đẳng, ngoài ra công ty đang tìm ở vị trí nhân viên và vị trí quản lí bậc trung, với vị trí như vậy thì mức lương như thế nào.   * Ở mục đặc điểm của người đi tìm việc thì cho thấy thông tin là trình độ đại học là chủ yếu và thiểu số chỉ có trình độ trung cấp. Trong khi đó người đi tìm việc có nhu cầu tìm việc ở vị trí nhân viên và vị trí quản lí bậc trung với mức lương mong muốn từ khoảng 5 – 15 triệu đồng/ tháng. Với tuổi của nhân viên trung bình từ 20 – 39 tuổi. * Ở mục các nhóm ngành có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm 14,78% rồi giảm dần cho đến các hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ chiếm 10,11%. * Ở mục một số nhóm nghề có nhu cầu tuyển dụng nhiều nhất liệt kê ra các ngành nghề đang là xu hướng và cần nhân lực nhất tính tới thời điểm quý I năm 2022.   **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV gọi các nhóm trao đổi chia sẻ kết quả thảo luận nhóm.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức *vai trò của thị trường LĐ trong việc định hướng NN thuộc lĩnh vực KT công nghệ* | **III. Vai trò của thị trường LĐ trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật công nghệ**  - Thị trường lao động có vai trò to lớn trong việc định hướng nghề nghiệp cho mỗi người.  - Thị trường lao động cung cấp cho người lao động thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ ở địa phương, trong nước và quốc tế với từng ngành, nghề cụ thể.  - Giúp các cơ sở đào tạo định hướng và phát triển chương trình đào tạo đáp ứng đượcyêu cầu của xã hội; người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp với nhu cầu của mình cũng như người lao động có cơ hội được tuyển dụng vào vị trí việc làm mình mong muốn. |

##### **2.4. Tìm hiểu những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay (20’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. | |
| **Nội dung:** Tổ chứcphân tích các vấn đề mà thị trường Việt Nam gặp phải hiện nay:   * *Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều.* * *Xu hướng cung lao động lớn hơn cầu lao động.* * *Xu hướng tuyển dụng người lao động được đào tạo, có kinh nghiệm.* | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS đọc SGK, thảo luận nhóm theo tổ để cùng nhau phân tích các vấn đề ở nội dung trên.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  -HS đọc SGK, thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ GV đưa ra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS:**  Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều: Lực lượng lao động ở thành thị trong những năm qua có xu hướng ngày càng tăng nhưng vẫn tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn. Chất lượng lao động, trình độ chuyên môn kĩ thuật của lực lượng lao động vẫn còn rất thấp và chậm cải thiện, khan hiếm lao động trình độ cao.  Xu hướng cung lao động lớn hơn cầu lao động: Cung lao động ngày càng đáp ứng cầu lao động nhưng thị trường lao động nước ta vẫn tồn tại sự mất cân đối cung – cầu lao động trong phạm vi cả nước nói chung cũng như giữa các vùng, khu vực và ngành nghề. Sự mất cân đối này thể hiện ở số lượng cung lao động lớn hơn cầu lao động. Cung lao động tăng nhanh nhưng không đáp ứng được cầu lao động do chất lượng lao động thấp.  Xu hướng tuyển dụng người lao động được đào tạo, có kinh nghiệm: Sự chuyển dịch của cơ cấu lao động theo hướng giảm tỉ trọng lao động khu vực nông nghiệp cùng với sự phát triển mạnh mẽ của kĩ thuật, công nghệ đặt ra những yêu cầu ngày càng cao đối với người lao động. Người lao động phải có trình độ chuyên môn cao, sử dụng thành thạo ngoại ngữ và công nghệ thông tin, đồng thời họ phải có khả năng tự học để đáp ứng sự thay đổi liên tục của các ngành nghề.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV gọi các nhóm trao đổi chia sẻ kết quả thảo luận nhóm.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  - GV nhận xét, chuẩn kiến thức Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam | **IV. Những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam**  **-** Chất lượng lao động còn thấp, phân bổ nguồn lao động không đồng đều.  - Xu hướng cung lao động lớn hơn cầu lao động.  - Xu hướng tuyển dụng người lao động được đào tạo, có kinh nghiệm |

**2.5. Tìm hiểu tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ (26’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ. | |
| **Nội dung:** Hộp khám phá (trang 21 SGK) để từ đó các em xác định được nội dung các bước tìm thông tin về thị trường lao động tại Việt Nam. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS đọc SGK và HĐCN trả lời câu hỏi khám phá (trang 21 SGK) để từ đó các em xác định được nội dung các bước tìm thông tin về thị trường lao động tại Việt Nam.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - HS đọc SGK và thực hiện nhiệm vụ GV đưa ra.  - GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần thiết.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS:**   * Thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ có thể tìm được qua các trang website, báo trí, các kênh thông tin chính thức của các đơn vị uy tín như tổ chức lao động quốc tế cũng như các trung tâm thị trường lao động ở các đơn vị thành phố (tỉnh). * 4 bước để tìm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ.   + Bước 1: Xác định mục tiêu tìm kiếm  + Bước 2: Xác định nguồn thông tin  + Bước 3: Xác định công cụ tìm kiếm  + Bước 4: Tiến hành tìm kiếm  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày câu trả lời  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV nhận xét, chuẩn kiến thức. Yêu cầu HS đọc mục kết nối nghề nghiệp. | **V. Tìm kiếm thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ**  Để tìm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ thực hiện theo quy trình như sau:  + Bước 1: Xác định mục tiêu tìm kiếm  + Bước 2: Xác định nguồn thông tin  + Bước 3: Xác định công cụ tìm kiếm  + Bước 4: Tiến hành tìm kiếm |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (15’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Tìm kiếm thông tin về thị trường lao động của một ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ. | |
| **Nội dung:** Tìm kiếm thông tin thị trường lao động của ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ. Báo cáo kết quả tìm kiếm được. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:**  GV yêu cầu HS HĐCN lựa chọn một ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ và tìm kiếm thông tin thị trường lao động của ngành nghề đó.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:**  -HS làm việc cá nhân để đưa ra phương án trả lời. Trong quá trình HS tìm hiểu thông tin, GV cần quan sát và hướng dẫn HS tìm kiếm thông tin một cách hợp lí.  **\*Dự kiến câu trả lời của HS:** HS thực hiện tìm hiểu và trả lời theo kết quả tìm được.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày câu trả lời  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện**  GV nhận xét, đánh giá kết quả tìm kiếm | **Luyện tập**  HS thực hiện tìm hiểu và trả lời theo kết quả tìm được. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (7’)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Vận dụng được kiến thức đã học để tìm hiểu nhóm ngành nghề kĩ thuật, công nghệ nào có xu hướng phát triển trong thị trường lao động ở địa phương. | |
| **Nội dung:** Hãy tìm hiểu nhóm ngành nghề kĩ thuật, công nghệ nào có xu hướng phát triển trong thị trường lao động ở địa phương em? | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **-** GV giao nhiệm vụ về nhà cho HS thực hiện nhiệm vụ ở nội dung trên.  - HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà. |  |